

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 7 - 2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Minh H, sinh năm 1993; có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1980; có mặt.

Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/7/2020, bản khai, lời khai của nguyên đơn chị Lê Thị Minh H; bản tự khai, lời khai của bị đơn anh Nguyễn Văn T thì nội dung vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 08 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Lê Thị Minh H: Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh Trường không quan tâm chăm lo đến gia đình, anh T đi làm nhưng không đưa tiền cho chị chi tiêu nuôi con, vợ chồng cũng không gần gũi, lạnh nhạt, không có tình cảm. Đến tháng 6/2018, chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, ly thân

với anh T, sau đó anh T đến nhà xin lỗi, động viên nên chị lại đưa con về chung sống với anh T được khoảng 03 tháng, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện, chị xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị đã ly thân với anh T cho đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Theo anh Nguyễn Văn T trình bày: Trong quá trình chung sống, do chị Hằng cho rằng anh đi làm không có tiền đưa cho chị H để nuôi con nên vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi nhau. Đến cuối năm 2017, chị Hằng tự bế con bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, ly thân với anh, mặc dù anh đã sang nhà bố mẹ đẻ chị H động viên chị H về đoàn tụ nhưng chị H không nhất trí đoàn tụ cùng anh. Đến cuối năm 2019, anh biết thông tin chị H đi ngoại tình với người khác nên từ đó vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi nhau, bức tức anh có tát chị H một nhát. Từ tháng 7/2020 cho đến nay, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Anh xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh không nhất trí ly hôn với chị H.

- *Về con chung*: Chị H và anh T đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền T, sinh ngày 09/7/2016, hiện nay do chị H đang nuôi dưỡng.

Nếu vợ chồng ly hôn, chị H và anh T đều đề nghị được nuôi dưỡng con chung. Chị H yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu T cho chị là 1.000.000 đồng/tháng cho tới khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác*: Chị Lê Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Lê Thị Minh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn T và đề nghị được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huyền T cho tới khi cháu đủ 18 tuổi, yêu cầu anh Trường phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn T không nhất trí ly hôn với chị H. Nếu vợ chồng ly hôn, anh đề nghị được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm: Về tố tụng, Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T; về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền T cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H là 1.000.000 đồng/tháng cho tới khi cháu T đủ 18 tuổi; về tài sản, công nợ và các vấn đề khác không có yêu cầu nên không xem xét. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Minh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh T đều thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp, vợ chồng nghi ngờ không tin tưởng nhau trong cuộc sống gia đình, dẫn tới vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, đến tháng 7/2020 vợ chồng ly thân nhau cho đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Tòa án đã hoà giải nhưng chị H vẫn cương quyết xin được ly hôn với anh T, anh T đề nghị được đoàn tụ cùng chị H nhưng cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị Minh H là phù hợp với thực tế và pháp luật, được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Huyền T, sinh ngày 09/7/2016, hiện nay do chị H đang nuôi dưỡng. Chị H và anh T đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Chị Hằng yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu T cho chị là 1.000.000 đồng/tháng cho tới khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại phiên tòa, chị H cung cấp tài liệu, chứng cứ là bảng thanh toán tiền lương + phụ cấp, có xác nhận của Trường mầm non xã N, xác nhận chị H là viên chức mầm non thu nhập trung bình là 3.800.000 đồng/tháng và có chỗ ở ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; anh T trình bày hiện đang là thợ xây, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/tháng, nhưng anh không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quan điểm của mình. Sau khi xem xét nguyện vọng nuôi con của các bên, điều kiện đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho cháu T, Hội đồng xét xử thấy nên giao cháu T cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị H yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị là 1.000.000 đồng/tháng. Xét thấy việc nuôi dưỡng con là trách nhiệm chung của cha mẹ, người không trực tiếp nuôi con phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho người trực tiếp nuôi con, nên yêu cầu của chị H là phù

hợp với thực tế và quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền T, sinh ngày 09/7/2016 cho chị Lê Thị Minh H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu Trang đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu T cho chị H là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 8/2021 cho tới khi cháu T đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Minh H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003907 ngày 05/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Quốc Huy